

Số:167/KH-TnS

Gò Vấp, ngày 12 tháng 09 năm 2021.

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày**  
**Năm học: 2021 - 2022**

*Căn cứ công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;*

*Căn cứ công văn số 3005/GDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn cụ thể hoạt động chuyên môn trường trung học dạy 2 buổi/ngày;*

*Căn cứ văn bản số 2848/GDĐT-TrH của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường, trường THCS Tân Sơn xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày. Nội dung cụ thể như sau:*

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Thuận lợi và khó khăn:**

**a. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo, của chính quyền địa phương và của Ban đại diện CMHS.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao với ý thức vươn lên và tự hoàn thiện trong chuyên môn.
- Trường lớp khang trang với diện tích phù hợp, có nhiều cây xanh, có đầy đủ ánh sáng tự nhiên và nhân tạo, môi trường sư phạm tốt.
- Các trang thiết bị dạy và học ở các khối lớp được trang bị đầy đủ.
- Nhà trường luôn luôn quan tâm đến công tác mũi nhọn và giáo dục toàn diện cho học sinh.

**b. Khó khăn:**

- Đa phần là giáo viên trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý lớp.
- Một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn (diện xóa đói giảm nghèo) hoặc có hoàn cảnh đặc biệt như: mồ côi nên ít được sự quan tâm, còn có tư tưởng "khoán trắng" cho nhà trường; một số em diện học hòa nhập nên khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức.

- Tinh thần tự học tập của một số học sinh chưa cao, phụ thuộc nhiều vào giáo viên.

## 2. Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh năm học 2019 - 2020:

### a. Đội ngũ giáo viên:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 81

Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 (HT: 01, P.HT: 02)

+ Nhân viên hành chính: 07 (KT: 01, TQ: 01, VT: 01, YT: 01, TV: 01, TB: 01, TPT: 01, CTPC: 01)

+ Bảo vệ, phục vụ: 08 (Bảo vệ: 04, Phục vụ: 04).

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 66

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Tỷ lệ giáo viên /lớp : 1,44

| TS | Số giáo viên theo môn |    |     |     |      |    |     |    |      |    |      |    |    |     |
|----|-----------------------|----|-----|-----|------|----|-----|----|------|----|------|----|----|-----|
| GV | Toán                  | Lý | Hóa | Văn | Sinh | Sử | Địa | NN | GDCD | TD | Nhạc | MT | CN | Tin |
| 66 | 11                    | 3  | 3   | 12  | 4    | 4  | 4   | 8  | 2    | 5  | 2    | 1  | 3  | 4   |

### b. Học sinh:

| Khối      | Số học sinh | Số lớp | Số học sinh/lớp |
|-----------|-------------|--------|-----------------|
| 6         | 413         | 9      | 43.75           |
| 7         | 526         | 11     | 46.45           |
| 8         | 526         | 11     | 44.2            |
| 9         | 495         | 11     | 43.2            |
| Tổng cộng | 1960        | 42     |                 |

### c. Chất lượng Day học - Giáo dục

- Chất lượng dạy học và chất lượng giáo dục toàn diện trường được giữ vững và nâng cao hàng năm, kết quả cụ thể của năm học 2020 -2021là:

| Khối | Tổng số học sinh | Giỏi |       | Khá |       | Trung bình |       | Yếu |      | Kém |      |
|------|------------------|------|-------|-----|-------|------------|-------|-----|------|-----|------|
|      |                  | SL   | %     | SL  | %     | SL         | %     | SL  | %    | SL  | %    |
| 6    | 528              | 268  | 50.76 | 185 | 35.04 | 72         | 13.64 | 2   | 0.38 | 1   | 0.19 |
| 7    | 523              | 245  | 46.85 | 201 | 38.43 | 76         | 14.53 | 1   | 0.19 | 0   | 0.00 |
| 8    | 507              | 215  | 42.41 | 187 | 36.88 | 92         | 18.15 | 13  | 2.56 | 0   | 0.00 |
| 9    | 376              | 152  | 40.43 | 142 | 37.77 | 82         | 21.81 | 0   | 0.00 | 0   | 0.00 |
| TC   | 1934             | 880  | 45.50 | 715 | 36.97 | 322        | 16.65 | 16  | 0.83 | 1   | 0.05 |

+ Nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp quận và cấp thành phố như:

\* Kì thi học sinh giỏi các môn văn hóa:

Cấp quận: 18 em được công nhận học sinh giỏi cấp quận

Cấp thành phố: 13- em đạt giải học sinh giỏi cấp thành phố các môn văn hóa

\* Thể dục thể thao:

Cấp quận: đạt 22 huy chương gồm 5 huy chương vàng, 4 huy chương bạc, 13 huy chương đồng.

Cấp thành phố: 8 huy chương cấp thành phố gồm 2 huy chương bạc, 6 huy chương đồng.

+ Nhà trường đã tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại khu di tích Rạch Gầm - Xoài Mút và khu nông nghiệp công nghệ cao ở Củ Chi giúp học sinh được nâng cao kĩ năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

d. Tình hình Cơ sở vật chất:

- Diện tích khuôn viên trường: 8.376,22 m<sup>2</sup>. Diện tích bình quân: 4,71 m<sup>2</sup>/HS.

- Tổng số phòng học: 41 phòng, trong đó phòng học kiên cố là 33 phòng và 8 phòng tạm.

| Diện tích trường | Số lớp học | Số phòng thí nghiệm | Số phòng nghe nhìn | Số phòng vi tính | Số phòng khác | Diện tích nhà ăn | Diện tích bếp ăn bán trú |
|------------------|------------|---------------------|--------------------|------------------|---------------|------------------|--------------------------|
| 8.376,22         | 41         | 3                   | 1                  | 2                |               | 100              | 70                       |

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị... được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: có sân bãi đáp ứng việc tập luyện TDTT.

- Tình trạng phòng học:

+ Các trang thiết bị trong phòng học đáp ứng được cho hoạt động dạy, học và giáo dục.

+ Thiết bị chiếu sáng: 14 bóng đèn/phòng

+ Thiết bị tạo sự thông thoáng: 4 quạt trần, 2-3 quạt treo tường/phòng.

## **II. KẾ HOẠCH DẠY 2 BUỔI/NGÀY**

### **1. Mục đích của việc dạy 2 buổi/ngày:**

Việc dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường nhằm thực hiện đúng mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý; giáo dục học sinh, tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới các phương pháp dạy học (dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định

hướng phát triển năng lực, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học...), phát triển năng khiếu cho học sinh.

## **2. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:**

Nhà trường chỉ tổ chức dạy học 2 buổi/ngày khi:

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi /ngày đáp ứng cho đối tượng học sinh có nhu cầu, cha mẹ học sinh tự nguyện cho con em tham gia học tập, được sự đồng ý của cấp trên có thẩm quyền (theo văn bản số 724/PGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2016 về việc thực hiện dạy 1 buổi/ngày và 2 buổi/ngày tại các trường trên địa bàn quận Gò Vấp)

- Có tối thiểu số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV đảm bảo tỉ lệ giáo viên trên lớp)

- Thời gian tổ chức học không quá 6 ngày/tuần, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tuần được bố trí từ 37 đến 42 tiết học trong đó 50% thời gian ở buổi 2 được sắp xếp cho các hoạt động giáo dục khác, 50% số tiết dạy văn hóa đảm bảo không gây "quá tải" đối với học sinh.

- Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo hoàn thành kế hoạch giáo dục được giao, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Về cơ sở vật chất: Trường có đủ phòng thông thường, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập đáp ứng cho các hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục khác theo định hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Về thu chi tài chính: Thực hiện thu chi tài chính theo đúng quy định của các cấp quản lý đối với trường dạy 2 buổi/ngày.

Như vậy, qua đối chiếu đặc điểm tình hình nhà trường với các yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày cho thấy trường THCS Tân Sơn đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên, đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

## **3. Nội dung dạy 2 buổi/ngày (dự kiến năm học 2021 - 2022)**

### **a. Đối tượng học, thời gian:**

- Đối tượng học: Toàn thể học sinh.

- Thời gian học: Theo biên chế năm học do Sở GD&ĐT ban hành

- Thời gian mở lớp:

Dự kiến Sau khi HS đi học trực tiếp trở lại trong tình hình vừa giáo dục vừa phòng chống dịch COVID 19

### **b. Số lớp dạy 2 buổi/ngày:**

Dự kiến tổ chức 42 lớp 2 buổi/ngày với tổng số học sinh 1960 học sinh.

- + Khối 6 có 09/09 lớp với tổng số học sinh là 413 học sinh, bình quân 44 HS/lớp.

- + Khối 7 có 11/11 lớp với tổng số học sinh là 526 học sinh, bình quân 48 HS/lớp.

- + Khối 8 có 11/11 lớp với tổng số học sinh là 526 học sinh, bình quân 46 HS/lớp.

- + Khối 9 có 11/11 lớp với tổng số học sinh là 495 học sinh, bình quân 47 HS/lớp.

c. Kế hoạch giáo dục:

- Chương trình dạy học 2 buổi/ngày bao gồm: chương trình chính khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; chương trình bám sát và nâng cao các kiến thức đã học các bộ môn: Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Hóa (với học sinh khối 9) và các nội dung kỹ năng sống, anh văn giao tiếp, tiếng anh tăng cường (đối với các lớp tăng cường tiếng anh) các tiết năng khiếu về TDTT (bóng rổ, bóng đá, bóng chuyền...), âm nhạc, mỹ thuật, đọc sách với số tiết cụ thể như sau:

**Đối với lớp tăng cường tiếng anh.**

| Số tiết                   |             | <b>Khối 6 (6/1, 6/2)</b> | <b>Khối 7 (7/1,7/2)</b> | <b>Khối 8 (8/1)</b> | <b>Khối 9 (9/1)</b> |
|---------------------------|-------------|--------------------------|-------------------------|---------------------|---------------------|
| QĐ 16:                    |             | 28                       | 29                      | 31                  | 31                  |
| KH nhà trường (TCTA, KNS) |             | 6                        | 6                       | 6                   | 6                   |
| Buổi 2:                   | Toán:       | 2                        | 2                       | 2                   | 2                   |
|                           | Văn:        | 2                        | 2                       | 1                   | 2                   |
|                           | Đọc sách:   | 2                        | 2                       | 2                   | 1                   |
|                           | Năng khiếu: | 2                        | 2                       | 1                   | 1                   |
|                           | Lab         | 1                        |                         |                     |                     |
| <b>Tổng cộng:</b>         |             | <b>43</b>                | <b>43</b>               | <b>43</b>           | <b>43</b>           |

**Đối với lớp 2 buổi khác.**

| Số tiết                    |             | <b>Khối 6</b> | <b>Khối 7</b> | <b>Khối 8</b> | <b>Khối 9</b> |
|----------------------------|-------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| QĐ 16:                     |             | 28            | 29            | 31            | 31            |
| KH nhà trường (TA GT, KNS) |             | 2             | 2             | 2             | 2             |
| Buổi 2:                    | Toán:       | 2             | 2             | 2             | 2             |
|                            | Văn:        | 2             | 1             | 2             | 2             |
|                            | Anh:        | 1             | 1             | 1             | 1             |
|                            | Hóa         | 0             | 0             | 0             | 1             |
|                            | Đọc         | 2             | 2             | 1             | 0             |
|                            | Năng khiếu: | 2             | 2             | 2             | 2             |

|                   |     |           |           |           |           |
|-------------------|-----|-----------|-----------|-----------|-----------|
|                   | lab | 1         | 1         | 1         | 1         |
| <b>Tổng cộng:</b> |     | <b>40</b> | <b>40</b> | <b>42</b> | <b>42</b> |

- Bên cạnh việc giảng dạy các môn học, nhà trường còn chú trọng tổ chức giảng dạy các môn năng khiếu về: Văn nghệ, thể dục thể thao và hoạt động trải nghiệm nhằm tạo các điều kiện cho học sinh phát huy kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề thực tiễn.

d. Thời gian biểu học tập của học sinh:

- Số tiết buổi sáng: 5 tiết
- Số tiết buổi chiều: 3 tiết
- Từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần.
- Tổ chức các câu lạc bộ đội nhóm năng khiếu trong học sinh về Anh văn giao tiếp, ca múa, TDTT, vẽ tranh...

e. Nội dung dạy buổi 2:

Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung luyện tập đảm bảo các yêu cầu:

- Giúp đỡ học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở các môn học đặc biệt là các môn: Toán, Văn, Tiếng Anh, Hóa (đối với học sinh khối 9). Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng lớp cần được đưa ra trao đổi trong các buổi sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn tập trung vào những kiến thức, kỹ năng được quy định trong chuẩn kiến thức kỹ năng, đảm bảo thời lượng dạy học.

- Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng....

- Các tổ (nhóm) chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt nội dung dạy đối với các Tổ (nhóm) chuyên môn và thực hiện thống nhất trong năm học.

- Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản cho học sinh.
- Bồi dưỡng, mở rộng, nâng cao kiến thức cho học sinh ở các bộ môn.
- Khắc sâu kiến thức trong chương trình học, tập trung rèn các kỹ năng cho học sinh.
- Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

f. Hồ sơ theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày:

Mỗi lớp có sổ ghi đầu bài để theo dõi nề nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày; Hiệu trưởng nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các Tổ (nhóm) chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

Cán bộ, giáo viên phụ trách các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, năng khiếu... thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

g. Giáo viên dạy 2 buổi/ngày:

- Giáo viên thuộc diện biên chế, hợp đồng của nhà trường.

#### **4. Học phí:**

- Việc thu học phí đảm bảo nguyên tắc thu bù chi và các qui định về quản lý tài chính hiện hành. Nguồn kinh phí trong chương trình dạy học 2 buổi/ngày chỉ cho các hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục trong kế hoạch 2 buổi/ngày của nhà trường.
- Nhà trường thực hiện theo văn bản quy định của UBND Quận Gò Vấp.
- Ngoài ra, nhà trường sẽ thực hiện việc miễn, giảm cho con em của các gia đình thuộc đối tượng chính sách, con mồ côi cả cha và mẹ, gia đình khó khăn.... theo hướng dẫn thực hiện các quy định về miễn giảm học phí.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

#### **1. Triển khai kế hoạch dạy, học 2 buổi/ngày:**

- Nhà trường phổ biến trong toàn thể CB-GV-NV văn bản số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn dạy, học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học; công văn số 3005/GDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn cụ thể hoạt động chuyên môn trường trung học dạy 2 buổi/ ngày; văn bản số 2848/GDĐT-TrH của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020
- Thông nhất trong CB-GV-NV, học sinh và cha mẹ học sinh về mục đích yêu cầu của việc tổ chức dạy, học 2 buổi/ngày; giúp mọi người hiểu rõ mục tiêu nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học tập của học sinh.
- Tổ chức tư vấn và hướng dẫn học sinh, phụ huynh học sinh đăng kí tham gia chương trình học 2 buổi/ngày (trên tinh thần tự nguyện).
- Căn cứ văn bản hướng dẫn của các cấp, nhu cầu học tập của học sinh và tình hình của nhà trường, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của đơn vị.
- Thực hiện tờ trình với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường và xin ý kiến phê duyệt.

#### **2. Chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ, kinh phí tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày:**

- Bố trí đủ phòng học, CSVC để tổ chức dạy 2 buổi/ngày: Đảm bảo mỗi lớp có phòng học riêng với đầy đủ bàn ghế, đèn, quạt, âm thanh để học tập cả ngày.
- Rà soát tình hình đội ngũ CB-GV-NV của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ theo quy định của Nhà nước và ngành.
- Lập danh sách CBQL, giáo viên, nhân viên đăng kí tham gia dạy 2 buổi/ngày; BGH tuyển chọn giáo viên đáp ứng các yêu cầu của chương trình dạy 2 buổi/ngày phù hợp với năng lực công tác và có tinh thần làm việc nghiêm túc, trách nhiệm.

- Xây dựng dự toán thu - chi và thỏa thuận cụ thể, với cha mẹ học sinh, giáo viên, nhân viên tham gia dạy, học 2 buổi/ngày. Đảm bảo thu, chi theo đúng quy định của UBND Quận về quản lý tài chính của các cấp; công khai thu, chi trong CB-GV-NV, học sinh và cha mẹ học sinh.

### **3. Tổ chức và quản lý hoạt động dạy và học:**

- Ban giám hiệu nhà trường thực hiện đầy đủ hồ sơ tổ chức hoạt động dạy 2 buổi/ngày; có sổ theo dõi nền nếp học tập, giảng dạy buổi 2 đầy đủ, đúng quy định.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy bám sát đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách. Nội dung kiến thức của từng môn học đảm bảo vừa sức với học sinh, bám sát nội dung quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện tăng thời gian dạy học các nội dung khó, bố trí thời gian học sinh tự học có sự hướng dẫn của giáo viên; tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục toàn diện như: Giáo dục hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục nghề phổ thông; giáo dục kỹ năng sống, sinh hoạt tập thể, văn nghệ, thể dục thể thao... theo kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia hoạt động xã hội ở địa phương.

### **4. Kiểm tra đánh giá công khai chất lượng:**

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và theo dõi đánh giá việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Ban giám hiệu nhà trường tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nội dung, chương trình và chất lượng hiệu quả giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

- Kết hợp việc thực hiện nghiêm túc các bài kiểm tra thường xuyên và định kì theo phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT với việc tổ chức các bài khảo sát chất lượng học sinh đối với các môn học 2 buổi/ngày để nhận xét, đánh giá chính xác, khách quan tình hình và năng lực học tập của học sinh.

- Thông báo về phụ huynh kết quả học tập của học sinh 4 lần/năm học.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT Q. Gò Vấp (để báo cáo);
- Hội đồng trường;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Bích Liên**